TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.CÀ MAU **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2019/DS-ST
Ngày 15-10-2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Xuân Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Ông Huỳnh Minh Bền

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong các ngày 02, 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 187/2019/TLST-DS, ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 734/2019/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trịnh Đắc L (Có mặt)

Địa chỉ: Số 175/16 N, khóm B, phường T, Tp. C, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Hoa Đ (Có mặt)

Địa chỉ: Số 24 đường L, khóm N, phường S, Tp. C, tỉnh C.

Tạm trú số 64/6, đường L, khóm T, phường S, thành phố C

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N (Có mặt)

Địa chỉ : Số 173, đường L, khóm T, phường S, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn - ông Trịnh Đắc L trình bày: Vào ngày 13/12/2018 âm lịch nhằm ngày 18/01/2019 dương lịch ông có cho bà Huỳnh Thị Hoa Đ vay số tiền 145.000.000đ, sau đó bà Đ có trả được 15.000.000đ còn nợ 130.000.000đ. đến ngày 18/01/2019 âm lịch bà Đ trả tiếp được 30.000.000đ, còn nợ 100.000.000đ. Quá trình vay có thỏa thuận số tiền 100.000.000đ, lãi là 500.000đ/ngày 10 ngày thì trả 1 lần và khi vay bà Đ có thế chấp giấy tờ nhà (Đơn xin mua bán nhà ở) của bà Đ cho ông, từ khi vay đến nay bà Đ không trả được khoản lãi nào. Do đó, tại đơn khởi kiện ông yêu cầu bà Huỳnh Thị Hoa Đ trả cho ông số tiền nợ vay là 100.000.000đ và tiền lãi theo thỏa thuận là 45.000.000đ. Tổng cộng vốn và lãi là 145.000.000đ (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn - bà Huỳnh Thị Hoa Đ trình bày: Bà và ông L có giao dịch vay tiền nhiều lần từ năm 2018, mỗi lần vay vài chục triệu đến một trăm triệu đồng để mua bán tôm. Tuy nhiên sau đó bà đã thanh toán đầy đủ, bà xác định các lần giao dịch vay chỉ thỏa thuận miệng chứ không có làm giấy biên nhận. Đối với khoản tiền nợ 100.000.000đ thì bà nợ của bà Nguyễn Thị N phát sinh từ tiền chơi số đề do bà và bà N đã chốt nợ chuyển sang nợ vay vào ngày 18/6/2018. Quá trình chuyển nợ vay bà N có nói tiền này là hỏi của ông L và thỏa thuận mỗi tháng bà đóng lãi cho bà N 15.000.000đ, khi đóng lãi bà đều nhắn tin báo cho ông L biết để nhận lãi từ bà N, bà đóng lãi được 08 tháng thì ngừng. Đối với đơn xin mua bán nhà đất hiện ông L đang quản lý là do bà kêu ông L thế chấp căn nhà với giá 200.000.000đ, khi đem lên trụ sở khóm nhờ ký tên xác nhận nhưng trưởng khóm cho biết nhà bà thuộc đất bảo lưu ven sông nên không xác nhận cho mua bán được, sau đó ông L kêu con trai bà ký tên vào giấy con bà không đồng ý ký tên nên không có thế chấp mua bán nhà như ông L cung cấp nhưng ông L không trả lại giấy cho bà. Bà chỉ thừa nhận có nợ của bà N 100.000.000đ chứ không có nợ của ông Trịnh Đắc L vì vậy bà không đồng ý thanh toán cho ông Trịnh Đắc L.

Tại phiên Tòa người có quyền L nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Thị N trình bày: Do thường xuyên đến nhà bà Đ để làm Nail (móng tay, móng chân), nên bà và bà Đ có mối quan hệ thân quen, sau đó bà Đ có thuê bà đi lấy tiền thay cho bà Đ rất nhiều nơi, nhiều lần trong đó có cả tiền của ông L, các lần đi lấy tiền bà Đ đều có trả tiền công cho bà, do bà đã nhận tiền nhiều lần nên bà không nhớ chính xác thời gian nhận tiền ông L đưa bà Đ nhưng thực tế là bà có nhận thay cho bà Đ số tiền là 145.000.000đ và sau đó bà có nghe nói bà Đ đã thanh toán cho ông L được số tiền 45.000.000đ nên còn nợ lại số tiền 100.000.000đ và bà khẳng định đây là tiền của ông L không liên quan đến bà do bà chỉ là người làm công.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trịnh Đắc L khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Hoa Đ thanh toán khoản tiền vốn là 100.000.000 đồng và lãi theo thỏa thuận là 45.000.000đ. Do đó tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao dịch tiền vay giữa các bên là có diễn ra trong thực tế. Mặc dù quá trình hòa giải và xét xử bà Đ đều cho rằng bà không có nợ 100.000.000đ như yêu cầu ông L và ông L cũng không cung cấp giấy tờ chứng minh việc giao dịch nợ giữa các bên nhưng chính bà Đ lại thừa nhận thời gian qua ông L có nhiều lần cho bà vay tiền, số tiền có khi từ vài chục triệu đến một trăm triệu đồng, hình thức giao kết miệng không biên nhận, hiện bà cho rằng thanh toán nợ xong nhưng không có chứng cứ, chứng minh. Mặt khác, chính bà Đ cũng thừa nhận hiện bà có nợ số tiền 100.000.000đ nhưng cho rằng là nợ bà Nguyễn Thị N nhưng từ nguồn tiền là của ông L và mỗi lần bà Đ đưa tiền lãi cho bà N thì bà Đ đều có nhắn tin cho ông L để liên hệ bà N nhận lại tiền lãi. Trong khi đó hiện bà Nguyễn Thị N lại xác định số tiền 100.000.000đ mà bà Huỳnh Thị Hoa Đ cho rằng nợ của bà là tiền của ông Trịnh Đắc L cho bà Huỳnh

Thị Hoa Đ vay, bà N chỉ là người làm công đi nhận tiền thay và giao lại cho bà Đ nên bà xác định giao dịch vay không liên quan đến bà. Hội đồng xét xử xét thấy lời trình bày của bà Nguyễn Thị N hoàn toàn phù hợp với nội dung cuộc ghi âm do ông L cung cấp và đã được Tòa án mở công khai lại nội dung đoạn ghi âm cho các đương sự cùng nghe và bà Đ cũng thừa nhận đúng giọng nói của bà. Do đó đủ cơ sở kết luận yêu cầu của ông L là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán số tiền vay 100.000.000đ.

[3] Về lãi suất các đương sự thỏa thuận là cao so với qui định nhà nước. Tuy nhiên, hiện bị đơn không thừa nhận có vay tiền nguyên đơn nên xác định không có trả lãi cho nguyên đơn, chỉ có trả lãi cho bà N là 08 tháng mỗi tháng 15.000.000đ nhưng hoàn toàn không có chứng cứ để chứng minh, trong khi đó hiện ông L và bà N xác định hoàn toàn không có nhận lãi đối với số tiền này do đó không có cơ sở xem xét điều chỉnh lại lãi. Hiện nguyên đơn xác định chỉ yêu cầu bà Đ thanh toán vốn vay 100.000.000đ, không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử xét thấy, sự tự nguyện của nguyên đơn là có lợi cho bị đơn là phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Quá trình giao dịch vay các đương sự xác định hiện ông L đang giữ của bà Đ một đơn xin mua bán nhà ở nên cần buộc ông L phải trả lại cho bà Đ.

[5] Đối với việc bà Huỳnh Thị Hoa Đ đặt ra cho rằng số tiền nợ 100.000.000đ là do bà giao dịch đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề với bà Nguyễn Thị N thông qua tài khoản tin nhắn tại điện thoại. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã có thu thập chứng cứ, tuy nhiên ngày 07/10/2019 Trung tâm kinh doanh VNPT – Cà Mau có văn bản phúc đáp không thể can thiệp quá sâu vào thông tin khách hàng, chỉ hỗ trợ về các vụ án hình sự có tầm ảnh hưởng lớn đối với đất nước. Do đó, không có cơ sở xác định khoản tiền các đương sự đang tranh chấp liên quan đến hành vi "Đánh bạc". Tuy nhiên, bà Đ vẫn có quyền yêu cầu đến Cơ quan Công an xem xét nếu có dấu hiệu hình sự thì Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định.

[6] Về án phí, theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn phải chịu án phí đối với số tiền yêu cầu không được chấp nhận, đã nộp tiền tạm ứng án phí được đối trừ trả lại cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26 và Điều 35, 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 357, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm đ, Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trịnh Đắc L. Buộc bà Huỳnh Thị Hoa Đ thanh toán cho ông Trịnh Đắc L số tiền là 100.000.000 đồng.

Buộc ông Trịnh Đắc L có nghĩa vụ trả lại cho bà Huỳnh Thị Hoa Đ một đơn xin mua bán nhà ở ngày 28/12/2005.

Kể từ ngày ông Trịnh Đắc L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Huỳnh Thị Hoa Đ không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Huỳnh Thị Hoa Đ phải nộp là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) (chưa nộp). Ông L được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp vào ngày 22/5/2019 là 3.625.000 đồng theo biên lai số 0000151 khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cà Mau;
- Cục thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Xuân Trúc